

Số: 05/HD-LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 02 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Xét, đề nghị tôn vinh Danh hiệu “Doanh nghiệp vì Người lao động”

Thực hiện Chương trình công tác năm 2023; Kế hoạch số 06/KH-LĐLĐ ngày 09/02/2023 của Liên đoàn Lao động tỉnh về tổ chức các hoạt động Tháng Công nhân năm 2023; Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Hướng dẫn xét, đề nghị tôn vinh “Doanh nghiệp vì Người lao động” năm 2021-2022 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

Các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn thuộc hệ thống Công đoàn Hà Tĩnh, đăng ký kinh doanh và đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; có thời gian hoạt động đủ từ 03 năm trở lên; sử dụng thường xuyên 30 công nhân lao động trở lên, có việc làm, thu nhập ổn định và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định, có Thỏa ước lao động tập thể đang còn hiệu lực.

II. TIÊU CHUẨN

1. Tiêu chí chung

- Thực hiện tốt việc chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần, đảm bảo việc làm ổn định, chế độ tiền lương, tiền thưởng, thời giờ nghỉ ngơi và phúc lợi khác cho người lao động.

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh, lao động, an toàn thực phẩm, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

- Đã xây dựng, thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể, hàng năm rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định của pháp luật và nghị quyết Hội nghị người lao động.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc, đã ban hành các nội quy, quy chế và văn bản khác liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Thường xuyên quan tâm đầu tư, cải thiện môi trường làm việc xanh-sạch-đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động.

- Công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động tổ chức sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Chấp hành đúng, đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu, nộp khác theo quy định của pháp luật.

2. Tiêu chí cụ thể

“Doanh nghiệp vì người lao động” được đánh giá dựa trên Bộ tiêu chí do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành.

*** Điều kiện “cần”:** Các doanh nghiệp được xem xét, tôn vinh phải đủ 8 điều kiện sau:

- Sản xuất, kinh doanh năm 2021, 2022 có hiệu quả;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng nộp ngân sách nhà nước;
- Thu nhập người lao động năm sau cao hơn năm trước ít nhất 5%;
- Không nợ/chậm lương của người lao động;
- Không nợ BHXH, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp;
- Không xảy ra tranh chấp lao động, đình công trái pháp luật.
- Có tổ chức Công đoàn, năm 2021, 2022 công đoàn cơ sở được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công đoàn cơ sở và người lao động tổ chức và tham gia các hoạt động của tổ chức Công đoàn.

*** Điều kiện “đủ”:** Gồm 9 chỉ tiêu lớn, chia thành 37 tiêu chí nhỏ (theo Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Hướng dẫn này). Khi đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí cần chú trọng đến tình hình thực hiện các nội dung về pháp luật lao động của doanh nghiệp gồm: Lương, thưởng, phúc lợi; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, khám sức khỏe định kỳ; chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; an toàn vệ sinh lao động; đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể; đào tạo và đào tạo lại, phát triển năng lực người lao động... Bộ tiêu chí dành điểm ưu tiên đối với các doanh nghiệp thực hiện tốt các chính sách ưu đãi cho người lao động cao hơn so với quy định của pháp luật.

III. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC DOANH NGHIỆP THAM GIA

1. Quyền lợi

- Các doanh nghiệp được tôn vinh sẽ được nhận Biểu trưng và phần thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh.
- Các doanh nghiệp được tôn vinh sẽ được Liên đoàn Lao động tỉnh quảng bá, truyền thông trên Báo Lao động, trang thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng.
- Các doanh nghiệp được đề nghị xét tôn vinh không phải nộp bất cứ một khoản phí, lệ phí nào.

2. Trách nhiệm

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác hồ sơ của đơn vị.
- Doanh nghiệp phải cam đoan đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, BHXH, các nghĩa vụ với người lao động và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với địa phương, cam đoan giữ vững danh hiệu trong năm 2023...

IV. THỜI GIAN, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ

1. Thời gian

- Doanh nghiệp gửi hồ sơ tham gia đến hết ngày 20/3/2023 về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.
- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hướng dẫn và phối hợp để làm hồ sơ đề nghị của các doanh nghiệp, tổ chức họp bình xét, lựa chọn doanh nghiệp tiêu biểu, gửi về Ban Chính sách-pháp luật **trước ngày 31/3/2023** (kèm theo hồ sơ của doanh nghiệp đề nghị xét tôn vinh).

2. Hồ sơ

- Tờ trình, biên bản họp xét của Ban Thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Hồ sơ của doanh nghiệp đề nghị xét tôn vinh gồm: Phiếu đăng ký, bảng điểm tự đánh giá, các hồ sơ minh chứng (gửi kèm theo bản mềm qua Gmail: chinhhsachplcdht@gmail.com).

* Lưu ý:

- Liên đoàn Lao động tỉnh không tiếp nhận hồ sơ gửi muộn theo quy định; Hồ sơ đã cung cấp cho Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ không được hoàn trả lại.
- Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ thu hồi Biểu trưng và phần thưởng đối với trường hợp phát hiện không trung thực hoặc vi phạm quy định.
- Các trường hợp có đơn kiến nghị, khiếu nại gửi tới Liên đoàn Lao động tỉnh trước Lễ tôn vinh 05 ngày, doanh nghiệp có thể được bảo lưu kết quả bình chọn cho tới khi Liên đoàn Lao động tỉnh giải quyết xong đơn kiến nghị, khiếu nại.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- **Ban Chính sách-pháp luật:** Chủ trì tổng hợp hồ sơ đề nghị của các đơn vị; phối hợp Văn phòng và các ban thẩm định hồ sơ, đánh giá, chấm điểm (theo Bộ tiêu chí), trình Hội đồng xét chọn của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Văn phòng:

+ Tham mưu ban hành văn bản, đơn đốc các đơn vị triển khai thực hiện; Quyết định thành lập Hội đồng xét chọn của Liên đoàn Lao động tỉnh; Quyết định về việc công nhận, khen thưởng “Doanh nghiệp vì người lao động”.

+ Phối hợp, tham mưu tổ chức tôn vinh “Doanh nghiệp vì người lao động”.

2. Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Trên cơ sở hướng dẫn của Liên đoàn Lao động, tuyên truyền, hướng dẫn, giúp đỡ các doanh nghiệp đăng ký, xây dựng, hoàn thiện hồ sơ gửi Liên đoàn Lao động tỉnh đúng thời gian quy định.

3. Các doanh nghiệp

Tổ chức đăng ký và chịu trách nhiệm về tính xác thực hồ sơ của đơn vị mình; Cung cấp đầy đủ hồ sơ đảm bảo thời gian theo quy định về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua ban Chính sách-pháp luật, Văn phòng) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Thường trực, các ban LĐLĐ tỉnh;
- Sở LĐTB&XH, BHXH tỉnh;
- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Các DN có tổ chức CĐ thuộc hệ thống CĐ Hà Tĩnh (có từ 30 lao động trở lên);
- Lưu: VT, Ban CS-PL, VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Đình Vân



BỘ TIÊU CHÍ ĐỀ XUẤT
TÔN VINH “DOANH NGHIỆP VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG”
(Kèm theo Công văn số: 05/HD-LĐLĐ, ngày 21/02/2023
của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh)

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Năm thành lập:.....
3. Website Doanh nghiệp:.....
4. Loại hình doanh nghiệp:.....
5. Ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính:.....
6. Mã số thuế:.....
7. Sản phẩm chính và thị trường:.....
8. Họ tên người đại diện theo pháp luật của DN:.....
9. Chức vụ:.....
10. Điện thoại:.....
11. Các hình thức khen thưởng:.....
12. Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: Các hoạt động xã hội doanh nghiệp đã tham gia thực hiện năm 2021-2022:
.....
13. Tự đánh giá về môi trường làm việc của DN và các ưu đãi cho người lao động. Hãy chọn tối thiểu 3 điểm mà bạn cho rằng doanh nghiệp của bạn đã làm rất tốt cho người lao động mà các doanh nghiệp khác không làm được:
.....
14. Họ tên người liên hệ:.....
15. Chức vụ:.....
16. Phòng ban:.....
17. Điện thoại/ Email:.....



B. THÔNG TIN CHI TIẾT

TT	CÁC TIÊU CHÍ	CÁCH CHẤM ĐIỂM	ĐIỂM CHUẨN	DN TỰ CHẤM ĐIỂM	TÀI LIỆU CẦN KÈM THEO ĐỂ CHỨNG MINH ĐIỂM SỐ
I	HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG		11		
1	100% người lao động được giao kết Hợp đồng lao động đúng pháp luật.	- Từ 90-100% : 3 điểm - 75-89%: 2 điểm - 50-74%: 1 điểm - Dưới 50% : 0 điểm	3		Danh sách CNLĐ đang làm việc theo loại theo HĐLĐ
2	Tỉ lệ NLĐ ký Hợp đồng lao động xác định thời hạn (trong thời gian không quá 36 tháng) so với tổng số CNLĐ.	- Dưới 10%: 3 điểm - Từ 20 - 30%: 1 điểm - Trên 30%: 0 điểm	3		Danh sách CNLĐ trong DN giao kết các loại HĐLĐ. Trường hợp DN đặc thù cần thuê nhiều lao động thời vụ, cần có văn bản giải trình riêng.
3	Chính sách ưu đãi đối với lao động nữ.	- Có chính sách: 1 điểm - Không: 0 điểm	1		Nội quy lao động, TULĐTT, các Quy chế của doanh nghiệp
4	Đào tạo nâng cao tay nghề cho NLĐ phù hợp với thay đổi thiết bị, công nghệ.	- 100% CNLĐ được đào tạo, bố trí việc làm ổn định, phù hợp ngành nghề đào tạo: 3 điểm - Từ 75 - 99%: 2 điểm - Từ 50 - 74%: 1 điểm - Dưới 50%: 0 điểm	3		Gửi kèm kế hoạch đào tạo và văn bản chứng minh các khóa đào tạo thực tế
5	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng pháp luật lao động cho NLĐ.	- Có: 1 điểm - Không: 0 điểm	1		Gửi kèm kế hoạch đào tạo và văn bản chứng minh các khóa đào tạo thực tế
II	QUY CHẾ DÂN CHỦ CƠ SỞ		13		
1	DN có tổ chức HN Người lao động, xây dựng và thực hiện tốt quy chế DCCS tại DN.		2		Gửi kèm Hồ sơ Hội nghị người lao động.
2	DN có xây dựng Nội quy lao động, có đăng ký với cơ quan có thẩm quyền. Nội quy lao động được niêm yết công khai.	- Thực hiện đúng luật: 1 điểm. - Không có Nội quy, hoặc có nhưng chưa đăng ký: 0 điểm	1		Gửi kèm Bản sao nội quy lao động.
3	TULĐTT được xây dựng theo đúng quy định, có nhiều nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.	- TULĐTT được xây dựng đúng luật:, đã đăng ký tại cơ quan QLNN: 1 điểm, - Xây dựng và thực hiện tốt, mỗi nội dung có lợi hơn cho người lao động + 0,5 điểm, tối đa không quá 7 điểm, - Không có TULĐ TT: 0 điểm.	8		Gửi kèm bản sao, văn bản đăng ký chứng minh những điểm thực hiện tốt hơn Thỏa ước.
4	Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc theo quy định.	- Đối thoại đúng luật: 2 điểm - Không thực hiện: 0 điểm	2		Kèm theo Biên bản đối thoại
III	TIỀN LƯƠNG		9		
1	Tiền lương bình quân của doanh nghiệp so với mức lương tối thiểu vùng.	- Tăng trên 100%: 6 điểm - Cao hơn từ 75 - 99%: 1,5 điểm - Từ 50% - 99%: 4,5 điểm - Từ 25% - 49%: 3 điểm - Bằng lương TTV: 0 điểm	6		Gửi kèm Bảng thanh toán tiền lương của DN hoặc thang, bảng lương

2	Xây dựng và công khai tại nơi làm việc thang lương, bảng lương theo quy định.	- Có: 1 điểm - Không: 0 điểm	1		
3	Xây dựng và công khai định mức lao động theo quy định	- Có: 1 điểm - Không: 0 điểm	1		
4	Chế độ nâng lương, nâng bậc cho NLĐ đúng quy định.	- Có thực hiện: 1 điểm - Không xây dựng hoặc không có tài liệu chứng minh: 0 điểm	1		Tài liệu chứng minh
IV	PHỤ CẤP VÀ TIỀN THƯỞNG		13		
1	DN thực hiện các loại phụ cấp cho người lao động: Khu vực, chức vụ, độc hại, lưu động, thu hút, trách nhiệm...	- Thực hiện mỗi loại phụ cấp, được tính: 0,5 điểm - Thực hiện đủ các loại phụ cấp được tính thêm: 1 điểm	4.5		
2	DN thực hiện các loại thưởng: Lương tháng thứ 13; thưởng hàng quý; thưởng vượt năng suất, chất lượng; thưởng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật.	- Thực hiện mỗi loại tiền thưởng được tính: 1 điểm - Mỗi khoản tiền thưởng khác được cộng: 0,5 điểm	8.5		Liệt kê các khoản, cụ thể từng loại phụ cấp ... đ/tháng/người
V	PHÚC LỢI		15		
1	Hỗ trợ tiền ăn ca cho người lao động.	- Mức hỗ trợ từ 45.000 đồng/người/bữa trở lên: 5 điểm, - Mức hỗ trợ từ 30.000 đến 45.000đồng/người/bữa: 4 điểm, - Mức hỗ trợ từ 18.000 đến dưới 30.000đ/người/bữa: 3 điểm, - Mức hỗ trợ dưới 18.000đ/người/bữa: 2 điểm.	5		Gửi kèm các văn bản liên quan
2	Có Nhà trẻ cho con NLĐ hoặc hỗ trợ tiền gửi trẻ cho NLĐ.	- Có nhà trẻ: 3 điểm - Hỗ trợ tiền gửi trẻ mức 500.000đ/người/tháng: 2 điểm - Dưới 500.000đ : 1 điểm	3		Ảnh chụp Nhà trẻ trong DN hoặc bảng thanh toán tiền hỗ trợ gửi trẻ.
3	Thực hiện tốt chế độ tham quan, nghỉ mát cho NLĐ		2		Bảng thanh toán chế độ tham quan, nghỉ mát.
4	Tổ chức các hoạt động văn hoá - thể thao cho NLĐ.		2		Kết quả hoạt động Thể dục thể thao cho công nhân. Ảnh các hoạt động thể thao
5	Có nhà ở cho NLĐ hoặc hỗ trợ kinh phí thuê nhà cho NLĐ.	- Có nhà ở cho NLĐ: 3 điểm - Hỗ trợ tiền nhà ở mức 1.000.000đ/người/tháng: 2 điểm - Dưới 1.000.000đ : 1 điểm - Không có: 0 điểm	3		Ảnh chụp nhà ở cho CNLĐ trong DN hoặc bảng thanh toán tiền hỗ trợ nhà ở
VI	THỜI GIỜ LÀM VIỆC, THỜI GIỜ NGHỈ NGƠI		5		
1	Người lao động làm việc 40h - 48h/tuần	- 40 h: 3 điểm - 44 h: 2 điểm - 48 h: 0 điểm	3		
2	Số giờ làm thêm trong 01 năm của NLĐ.	Số giờ làm thêm không vượt quá quy định	2		Gửi kèm Nội quy lao động, TULĐTT; bảng thanh toán tiền lương làm thêm giờ.

VII	AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG	9		
1	Có bố trí cán bộ làm công tác ATVSLĐ, cán bộ y tế theo quy định. Trang bị tủ thuốc đủ cơ sở, sử dụng tiện lợi, an toàn.	- Có: 1 điểm - Không: 0 điểm	1	Kèm theo các quyết định
2	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho NLĐ đúng luật.	- Dưới 60% CNLĐ được khám: 1 điểm - Từ 60% CNLĐ trở lên được khám : 2 điểm	2	Kèm theo Kế hoạch khám sức khỏe hàng năm, hợp đồng và thanh lý HĐ khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
3	Có khám sức khỏe riêng cho lao động nữ (ngoài khám sức khỏe chung).	- Có tổ chức khám đúng luật: 1 điểm - Không tổ chức khám: 0 điểm	1	
4	Người lao động được huấn luyện định kỳ về an toàn lao động.	- Từ 70-100% CNLĐ được huấn luyện: 2 điểm - Từ 50-69% CNLĐ được huấn luyện: 1 điểm - Dưới 50%: 0 điểm .	2	Gửi kèm bản sao danh sách NLĐ được tập huấn hoặc tài liệu năm 2020.
5	Trang cấp bảo hộ lao động đầy đủ, đúng chủng loại	- Từ 70-100% CNLĐ được trang cấp: 2 điểm - Từ 50-69% CNLĐ được trang cấp: 1 điểm - Dưới 50%: 0 điểm	2	Các chứng từ liên quan
6	Tổ chức tốt các hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên.	- Tổ chức tốt: 1 điểm - Không tổ chức: 0 điểm	1	Quyết định thành lập, kết quả hoạt động.
VIII	BẢO HIỂM XÃ HỘI	9		
1	CNLĐ làm việc theo HĐLĐ có thời hạn từ 1 tháng trở lên được tham gia BHXH, BHYT, BH thất nghiệp.	- 100% CNLĐ được tham gia: 3 điểm - Từ 80 - 99%: 2 điểm - Từ 60 - 79%: 2 điểm - Dưới 60%: 0 điểm	3	Thông báo đóng BHXH 2 tháng gần nhất và xác nhận của BHXH địa phương.
2	Các chế độ BHXH được chi trả kịp thời (Ốm đau, thai sản, TNLĐ...)	- Kịp thời: 3 điểm - Không kịp thời: 0 điểm	3	Có xác nhận của BHXH địa phương.
3	Trích nộp tiền BHXH, BHYT, BH thất nghiệp đúng hạn.	- Không nợ: 3 điểm - Nợ dưới 2 tháng: 2 điểm - Nợ trên 2 tháng: 0 điểm	3	Xác nhận của CQ bảo hiểm hoặc thông báo đóng BHXH 2 tháng gần nhất tại thời điểm kê khai.
IX	CÔNG ĐOÀN	16		
1	Tổ chức công đoàn trong DN hoạt động hiệu quả, được CĐ cấp trên đánh giá cao.	Theo xếp loại của CĐ cấp trên: - HTXSNV: 3 điểm - HTTNV: 2 điểm - HTNV & Không HTNV: 0 điểm .	2	Văn bản của CĐ cấp trên để chứng minh
2	Tỉ lệ đoàn viên công đoàn tại doanh nghiệp.	- Từ 90 - 100%: 2 điểm - Từ 70 - 89%: 1,5 điểm - Từ 50 - 69%: 1 điểm	2	DS đoàn viên công đoàn
3	Công đoàn tham gia nâng cao phúc lợi đoàn viên theo các chương trình chung của TLD và công đoàn cấp trên.	- Có tham gia: 3 điểm - Không: 0 điểm	3	Tài liệu chứng minh phúc lợi đoàn viên được tăng lên.

4	Người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian và cơ sở vật chất để CĐ hoạt động.	- Tạo điều kiện tốt: 2 điểm	2		
		- Không tạo điều kiện: 0 điểm			
5	Đóng kinh phí và đoàn phí Công đoàn đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định.	- KP đầy đủ, kịp thời: 2 điểm - ĐP đầy đủ, kịp thời: 1 điểm	3		Văn bản chứng minh
6	Phối hợp công đoàn tổ chức tốt Chương trình “Tết Sum vầy” và “Tháng Công nhân”.	- Tổ chức tốt Chương trình “Tết Sum vầy”: 2 điểm - Tổ chức tốt “Tháng Công nhân”: 2 điểm ; - Không tổ chức: 0 điểm	4		
TỔNG CỘNG			100		

ĐẠI DIỆN BCH CÔNG ĐOÀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lưu ý: Doanh nghiệp được đưa vào danh sách bình xét, tôn vinh “Doanh nghiệp vì Người lao động” đạt từ 85 điểm trở lên; Không nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội; Các mục V và IX đạt từ 90% số điểm trở lên./.



BIỂU SỐ LIỆU
TÓM TẮT THÀNH TÍCH DOANH NGHIỆP ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC (2021-2022)

TT	Chỉ số	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1	Tổng vốn	Triệu đồng			
2	Vốn đầu tư	Triệu đồng			
3	Doanh thu	Triệu đồng			
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng			
5	Tỉ suất lợi nhuận/doanh thu	Triệu đồng			
6	Đóng góp ngân sách	Triệu đồng			
7	Số lượng lao động (bao gồm tất cả các loại hợp đồng trong DN)	Người			
8	Thu nhập bình quân của người lao động.	Triệu đồng			
9	Doanh nghiệp có nợ lương, chậm lương của NLĐ trong năm 2021, 2022 không ?	Triệu đồng			
10	Tỉ lệ người lao động trong DN được tham gia BHXH, BHYT	%			
11	Doanh nghiệp có xảy ra ngừng việc tập thể trong năm 2021, 2022 không ?	Cuộc			
12	Thành tích đạt được trong lĩnh vực lao động, BHXH				
13	Hoạt động của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp theo đánh giá của CĐ cấp trên; Danh mục khen thưởng/ kỷ luật với tổ chức Công đoàn (nếu có)				
Đề nghị gửi kèm Xác nhận của cơ quan thuế và BHXH về việc đã hoàn thành nghĩa vụ đến 31/03/2023.					